TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2019/HSST
Ngày 28- 02- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Lê Xuân Dũng

2. ông Lý A Náng

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Vũ Công- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa*:** ông Nông Văn Phong- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị B,** sinh năm 1967 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A Ch và bà Chang Thị D- (đều đã chết); chồng là Lý A D- (đã chết); bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại:* bà Hảng Thị B, sinh năm 1935; trú tại bản M, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* ông Lý A Hờ- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 04/11/2018 Thào Thị B từ nhà đến Ngã Ba Kim uống Methadone, rồi đi đến nhà bà Hảng Thị B xin thóc (lúa) về ăn. Bà B đồng ý cho nên cầm bao (bao nhỏ dùng để đựng cám) lên gác để lấy thóc, B đứng ở trong nhà quan sát thấy trên mặt ghế nhựa ở sát cửa buồng ngủ có 01 ví vải, B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví này, lợi dụng lúc bà B bắt đầu xuống thang không nhìn thấy bên dưới, B nhanh tay lấy trộm chiếc, thì bà B xuống đưa bao thóc cho, B

cầm bao thóc và chào đi về; đi cách nhà bà B khoảng 500 mét, lo sợ bị bà B đuổi theo, B lấy ví ra mở xem thấy có nhiều tiền, nhiều mệnh giá khác nhau, B lấy 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng bỏ vào túi áo mặc trên người, rồi cầm ví cùng toàn bộ tiền trong ví cất giấu ven đường quốc lộ 32, tiếp tục đi bộ về nhà.

Sau khi B đi khỏi nhà, bà B nhớ ra ví tiền để trên mặt ghế đã không còn, tìm xung quanh không thấy, nghi do B trộm ví tiền. Bà B bảo cháu dâu là Giàng Thị T mượn xe máy đưa bà đuổi theo kịp B giữa đường, bà B hỏi nhưng B không thừa nhận đã trộm ví tiền của bà B, B khám xét B nhưng không phát hiện được gì, bà B cùng cháu quay về giữa đường gặp anh Vàng Súa T, người cùng bản, bà B kể mất tiền, T thấy B ngồi ở ta luy âm cách đấy khoảng 100 mét không biết làm gì. B cùng mọi người đến chỗ T chỉ, tìm nhưng không thấy gì, B quay lại đuổi theo B. B đi tiếp một đoạn nữa, sợ bà B lại đuổi theo, B lại lấy tờ tiền 500.000 đồng cất giấu ven đường lấy hòn đá đè lên trên, rồi tiếp tục đi về. B cùng cháu dâu đuổi kịp và hỏi B lần nữa, nhưng B vẫn không nhận, khám người không phát hiện được gì. Bà B cùng cháu dâu về nhà, rồi B đi xuống nhà Vàng A T- Phó trưởng Công an xã Púng Luông báo cáo về việc mất ví tiền; Công an xã Púng Luông đến nhà B làm việc, B thừa nhận đã trộm cắp ví tiền của bà B và chỉ dẫn đến nơi giấu tiền. Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đã tạm giữ toàn bộ số tiền 5.030.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 220/KLGĐ ngày 09/11/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 5.030.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-MCC ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Thào Thị B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo đã chỉ dẫn nơi giấu tiền, cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đã tạm giữ toàn bộ số tiền 5.030.000 đồng là tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại.

Người bị hại Hảng Thị B khai nhận bị Thào Thị B trộm cắp tài sản là số tiền 5.030.000 đồng, hiện nay cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đang tạm giữ, đề nghị xin lại số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm. Đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Thào Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Thị B từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho người bị hại số tiền 5.030.000 đồng và 01 cái ví vải có nhiều hoa văn màu tím; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Thào Thị B không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Thào Thị B tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như lời khai của những người bị hại, phù hợp với kết luận giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Yên Bái. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Thào Thị B đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Cụ thể: Ngày 04/11/2018, bị cáo đã chiếm đoạt của bà Hảng Thị B số tiền 5.030.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định của khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Thào Thị B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chịu làm ăn lương thiện, lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, nên phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Thào Thị B phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội với người đủ 70 tuổi trở lên quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người phụ nữ, dân tộc thiểu số, hiểu biết xã hội còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền để mua ma túy để sử dụng đã dấn thân vào con đường phạm tội, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo Thào Thị B ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Xét bị cáo là người

nghiện chất ma túy, không có tài sản để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.030.000 đồng đã kịp thời thu giữ và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp trong vụ án:

Vật chứng là số tiền 5.030.000 đồng và 01 chiếc túi vải hình chữ nhật có nhiều hoa văn khác nhau, tình trạng chiếc túi này cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của người bị hại cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hảng Thị B; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị B phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Thào Thị B 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

Trả cho lại cho người bị hại Hảng Thị B 5.030.000 đồng (*Năm triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 *(một*) chiếc túi vải được làm bằng vải, hình chữ nhật có kích thước dài, rộng 19 X 15 cm, chiếc túi này có dây đeo, bề mặt ngoài của chiếc túi này có họa tiết hoa văn khác nhau trong đó màu tím là màu chủ đạo. Tình trạng chiếc túi này cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01*(một*) vỏ phong bì đã mở niêm phong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án,

Bị cáo Thào Thị B phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tòng Văn Quân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC;
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- UBND xã Púng Luông, huyện MCC;;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).